

Bản án số: 61/2024/HS - ST
Ngày 27/6/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Hưởng

Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST- HS ngày 28/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/9/1994. Tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn S và bà Hà Thị P; Bị cáo có vợ: Hà Thị T - Sinh năm 1997 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/3/2024, Trần Văn C nảy sinh ý định đi mua ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân, Trần Văn C đi bộ từ quán gà Tây Bắc nơi Trần Văn C làm việc thuộc tổ 36, phường K, thành phố Lào Cai đến phòng trọ của

anh Đỗ Văn T (sinh năm 1989, trú tại tổ 34, phường C, thành phố Lào Cai) để mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 24T1- 128.34 và điều khiển đến khu vực đường L thuộc tổ 03, phường B thành phố Lào Cai với mục đích tìm mua ma túy. Khi đến nơi Trần Văn C để xe ở dưới lòng đường L và đi bộ lên vỉa hè gặp một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ). C đến vị trí của người này hỏi và mua được của người nam giới 01 túi nilon loại có mép miết bên trong có 06 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Trần Văn C cầm túi nilon chứa các gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về nơi làm việc. Đến 15 giờ 50 phút, khi Trần Văn C điều khiển xe mô tô đi trên đường H dừng ở cột đèn đỏ trước cửa phòng khám T thuộc tổ 20, phường K, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Công an phường K phối hợp với Đội C sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai kiểm tra. Khi thấy tổ kiểm tra, do hoảng sợ nên Trần Văn C đã thả túi nilon đựng 06 gói ma túy xuống dưới đường gần vị trí Trần Văn C dừng xe. Trước sự có mặt của người chứng kiến Trần Văn C đã khai nhận túi nilon vừa thả xuống đường là của Trần Văn C và tự giác nhặt túi nilon lên giao nộp cho tổ công tác. Mở kiểm tra bên trong túi nilon có 06 gói giấy bạc, bên trong các gói giấy bạc đều chứa chất bột khô, màu trắng. Tổ công tác mời người chứng kiến, dẫn giải Trần Văn C, vật chứng, phương tiện về trụ sở Công an phường K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đúng quy định. Kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 24T1- 128.34 không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì. Ngoài ra còn tạm giữ của Trần Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (đã qua sử dụng) và 01 xe mô tô biển kiểm soát 24T1-128.34 (xe đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận giám định về ma túy số: 111/ KL - GĐMT ngày 15/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 0,018 gam, mẫu M2: 0,039 gam, mẫu M3: 0,033 gam, mẫu M4: 0,036 gam, mẫu M5: 0,019 gam và mẫu M6: 0,022 gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 58/CT-VKS ngày 28/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 01(Một) năm đến 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,103 (không phải một trăm linh ba) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M1, M2, M3, M4, M5, M6 cùng 01 túi nilon loại mép miết, 06 mảnh giấy bạc và bì niêm phong ban đầu được niêm phong vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại

sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn C ngày 12/3/2024 tại tổ 20, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tam giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG, số Imei 1 356646103972170/01; Imei 2: 356647103972178/01(máy đã cũ, đã qua sử dụng, trên thân vỏ và màn hình bị xước) của bị cáo Trần Văn C để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn C khai nhận: Ngày 12/3/2024, bị cáo Trần Văn C đã đi mua 0,167 (Không phải một trăm sáu mươi bảy) gam Heroine với giá 300.000đồng. Mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 0,167 (Không phải một trăm sáu mươi bảy) gam ma túy Heroine của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có ông nội là ông Trần Văn S được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hạng Nhất. Bà nội Hoàng Thị T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hạng Nhất. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số lượng mẫu M1 là 0,018 thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,007 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,011 (Không phải không mười một) gam. Số lượng mẫu M2 là 0,039 thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,019 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,020 (Không phải không hai mươi) gam. Số lượng mẫu M3 là 0,033 thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,011 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,022 (Không phải không hai mươi hai) gam. Số lượng mẫu M4 là 0,036 thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,012 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,024 (Không phải không hai mươi tư) gam. Số lượng mẫu M5 là 0,019 thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,008 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,011 (Không phải không mười một) gam. Số lượng mẫu M6 là 0,022 thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,007 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,015 (Không phải không mười lăm) gam. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG, số Imei 1 356646103972170/01; Imei 2: 356647103972178/01 (máy đã cũ, đã qua sử dụng, trên thân vỏ và màn hình bị xước) thu giữ của bị cáo Trần Văn C. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Trần Văn C còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần tạm giữ của bị cáo Trần Văn C để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Trần Văn C ngày 12/3/2024 tại khu vực đường Lê Thanh, thuộc tổ 3, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, biển kiểm soát: 24T1 - 128.34, số khung: RLHJA3929PY493938, số máy: JA39E311903G (xe cũ đã qua sử dụng). Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Đỗ Văn T (sinh năm

1989, trú tại thôn Trung Đô, xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai), anh T không biết việc bị cáo Trần Văn C mượn xe để đi mua ma túy. Ngày 24/5/2024, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 877, trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Đỗ Văn T, xét thấy là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Trần Văn C 01(Một) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 12/3/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,103 (không phải một trăm linh ba) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M1, M2, M3, M4, M5, M6 cùng 01 túi ni lon loại mép miết, 06 mảnh giấy bạc và bì niêm phong ban đầu được niêm phong vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn C ngày 12/3/2024 tại tổ 20, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG, số Imei 1 356646103972170/01; Imei 2: 356647103972178/01 (máy đã cũ, đã qua sử dụng, trên thân vỏ và màn hình bị xước) của bị cáo Trần Văn C để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai ngày 26/6/2024).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phụng

